

Bản án số: 04/2020/HS-PT

Ngày: 04- 03 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa *Ápôn toà:* Ông Vũ Văn Thuần.

Các Thẩm phán:

Ông Ngô Văn Minh;

Ông Trần Tỷ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lương – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum tham gia *Ápôn toà:* Bà Võ Thị Ngọc Lam - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 03 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2020/TLPT-HS ngày 02 tháng 01 năm 2020 đối với: Bị cáo A do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2019/HS-ST ngày 21/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện ĐT, tỉnh Kon Tum.

- Bị cáo bị kháng nghị:

A, sinh năm 1999, tại B, Kon Tum; Trú tại: Thôn C, xã D, huyện E, tỉnh Kon Tum; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Xơ Đăng; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông A1 sinh năm 1969 và bà A2 sinh năm 1970; bị cáo là con thứ ba trong gia đình có 07 anh chị em; Về nhân thân: Ngày 19/7/2017, bị cáo đã có hành vi Cố ý gây thương tích, bị Công an huyện B ra quyết định xử phạt hành chính; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 15/5/2019, đến ngày 21/5/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa).

- Những người tham gia tố tụng khác không kháng cáo, không bị kháng nghị:

Người bào chữa cho bị cáo: Bà F - Trợ giúp viên trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Kon Tum. (có mặt)

Địa chỉ: Số 221 HĐ, TP. KT, tỉnh Kon Tum

- Người bị hại: G - sinh năm 1997. (có mặt)

Trú tại: Tổ dân phố 5, thị trấn PK, huyện NH, tỉnh Kon Tum.

- *Người làm chứng:*

1. RN, sinh năm: 2002. (có mặt)

Trú tại: Thôn Đăk Manh 1, xã RN, huyện ĐT, tỉnh Kon Tum.

- Người đại diện hợp pháp của người làm chứng RN: Bà YT- Trú tại: Thôn Đăk Manh 1, xã RN, huyện ĐT, tỉnh Kon Tum; (có mặt)

2. AN, sinh năm: 2004. (có mặt)

Trú tại: Thôn Đăk Manh 1, xã RN, huyện ĐT, tỉnh Kon Tum.

- Người đại diện hợp pháp của người làm chứng AN: ông AK- Trú tại: Thôn Đăk Manh 1, xã RN, huyện ĐT, tỉnh Kon Tum; (vắng mặt)

3. AT, sinh năm: 2006. (vắng mặt)

Trú tại: Thôn Đăk Manh 1, xã RN, huyện ĐT, tỉnh Kon Tum.

- Người đại diện hợp pháp của người làm chứng AT: Bà YT- Trú tại: Thôn Đăk Manh 1, xã RN, huyện ĐT, tỉnh Kon Tum; (có mặt)

4. AP, sinh năm: 2002. (có mặt)

Trú tại: Thôn Đăk Manh 1, xã RN, huyện ĐT, tỉnh Kon Tum.

- Người đại diện hợp pháp của người làm chứng AP: Bà YT- Trú tại: Thôn Đăk Manh 1, xã RN, huyện ĐT, tỉnh Kon Tum; (có mặt)

5. AR, sinh năm: 2004. (vắng mặt)

Trú tại: Thôn Đăk Tông, xã Ngọc Tụ, huyện ĐT, tỉnh Kon Tum.

- Người đại diện hợp pháp của người làm chứng AR: Ông BA - Trú tại: Thôn Đăk Manh 1, xã RN, huyện ĐT, tỉnh Kon Tum; (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 07/02/2019, G cùng bạn là RN ngồi nhậu với nhóm AN, AT, AP trên đám ruộng tại thôn Đăk Manh I, xã RN, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum. Ngồi khoảng 05 phút thì có một nhóm thanh niên gồm: A và A1, A2, A3, A4, AR có ghé vào chỗ G đang ngồi nhậu, một người trong nhóm thanh niên này hỏi A Tri: “mày ở đâu?” G trả lời: “em ở NH”. Bất ngờ nhóm thanh niên trên khoảng 2-3 người và A xông vào dùng tay chân đánh G (lúc này AR đi ra ngoài) nhưng không gây thương tích. Khi G ngã xuống, A chạy ra lấy con dao rựa từ xe của A3 rồi chém một nhát vào bàn chân phải của G. Chém xong, cả nhóm A bỏ đi về. Sau đó, G được mọi người đưa đi cấp cứu đến ngày 15/02/2019 thì ra viện. Ngày 04/3/2019, G làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm pháp y tỉnh Kon Tum kết luận anh G: Sẹo mắt cá ngoài đến mu bàn chân phải 09%; Vỡ xương sên cổ chân phải đã điều trị ổn định, làm bàn chân biến dạng nhẹ, đi lại khó khăn 18%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 25% .

Với nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2019/HS-ST ngày 21/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện ĐT, tỉnh Kon Tum quyết định như sau:

Căn cứ Điều 38, Điều b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo A phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt: Bị cáo A 20 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án và được trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 15/5/2019 đến 21/5/2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo.

Ngày 16 tháng 12 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum có Quyết định kháng nghị số: 12/QĐ-VKS-P7 kháng nghị Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2019/HS-ST ngày 21/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum về nội dung: Cấp sơ thẩm chưa làm rõ vai trò đồng phạm trong vụ án, có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm. Hình phạt cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là quá nhẹ, cần tăng nặng hình phạt đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung và đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum hủy án sơ thẩm để điều tra lại theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung Quyết định kháng nghị và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

+ Về đồng phạm: Mặc dù bị cáo A và nhóm đối tượng chưa có sự thống nhất, bàn bạc với nhau từ trước về gây thương tích cho bị hại. Nhưng khi gặp bị hại cả nhóm đã vô cớ xông vào cùng đánh bị hại. Như vậy, giữa A và các đối tượng gồm A1, A2, A3, A4 đã có sự tiếp nhận ý chí, mục đích của nhau là cùng thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại, đã thỏa mãn dấu hiệu của đồng phạm. Và nhóm đối tượng trên buộc phải nhận thức được tính nguy hiểm về hành vi của mình. Do đó, nhóm đối tượng tham gia đánh G cũng phải chịu chung trách nhiệm hình sự với A về hậu quả của tội phạm.

+ Về hình phạt: Bị cáo phải chịu 02 tình tiết định khung tăng nặng tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự nhưng cấp sơ thẩm chưa đánh giá đầy đủ, khách quan về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội. Do đó, áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, chỉ xử phạt bị cáo 20 tháng tù dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là chưa nghiêm.

Do đó, cho thấy cấp sơ thẩm điều tra không đầy đủ, có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm. Đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự – Hủy bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2019/HS-ST ngày 21/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện ĐT, tỉnh Kon Tum để điều tra lại theo thủ tục chung.

Người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, đã được cấp sơ thẩm đánh giá và xem xét cho bị cáo là có cơ sở bởi lẽ sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo và gia đình cũng đã bồi thường cho bị hại nên

bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giữ nguyên mức hình phạt như cấp sơ thẩm đã tuyên.

Bị hại: Về vấn đề bồi thường không có ý kiến gì, đề nghị HĐXX giữ nguyên mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Vào khoảng 21 giờ ngày 07/02/2019, G cùng bạn gái là RN ngồi nhậu với nhóm bạn của RN tại đám ruộng đã thu hoạch ở thôn Đắk Manh I, xã RN, huyện ĐT, tỉnh Kon Tum thì một nhóm thanh niên khác gồm có: A và A1, A2, A3, A4, AR đi đến, một người trong nhóm thanh niên này hỏi G: “*mày ở đâu*” G trả lời: “*Em ở NH*”. Bất ngờ nhóm thanh niên trên và A xông vào dùng tay chân đánh G. Khi G ngã xuống, A chạy ra lấy con dao rựa từ xe của A3 rồi chém một nhát vào bàn chân phải của G, gây tổn thương cơ thể là 25%.

Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo A theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 về tội “*Cố ý gây thương tích*” là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum:

[2.1]. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum cho rằng: Mặc dù bị cáo A và nhóm đối tượng chưa có sự thống nhất, bàn bạc với nhau từ trước về gây thương tích cho bị hại. Nhưng khi gặp bị hại cả nhóm đã vô cớ xông vào cùng đánh bị hại. Như vậy, giữa A và các đối tượng gồm: A1, A2, A3, A4 đã có sự tiếp nhận ý chí, mục đích của nhau là cùng thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại, đã thỏa mãn dấu hiệu của đồng phạm. A và nhóm đối tượng trên buộc phải nhận thức được tính nguy hiểm về hành vi của mình. Do đó, nhóm đối tượng tham gia đánh G cũng phải chịu chung trách nhiệm hình sự với A về hậu quả của tội phạm.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại khoản 1 Điều 17 Bộ luật hình sự quy định: “*Đồng phạm là trường hợp có hai người trở lên cố ý cùng thực hiện một tội phạm*”. Tuy nhiên, tại các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo, bị hại cũng như những người làm chứng tại phiên tòa đều thể hiện giữa bị cáo A và nhóm đối tượng gồm: A1, A2, A3, A4 không có sự bàn bạc, thống nhất về việc sẽ gây thương tích cho bị hại A Tri. Tại (Bút lục số 92) bị hại G khai: “*Sau khi bị cả nhóm xông vào đánh tôi làm tôi choáng ngã xuống, xong cả nhóm chạy lên chỗ xe chỉ còn lại một người thanh niên cầm dao đứng lại chém tôi vào chân xong mới chạy*”. Hành vi của các đối tượng A1, A2, A3, A4 xông vào đánh bị hại G bằng tay đã kết thúc kể từ khi cả nhóm chạy lên chỗ để xe trên đường, cách đó khoảng 10m, nội dung này đã được Hội đồng xét xử xét hỏi làm rõ tại phiên tòa phúc thẩm, lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị hại G và người làm chứng

tại phiên tòa. Việc bị hại G bị chém vào chân, xảy ra sau khi cả nhóm bỏ đi chỉ còn lại bị cáo A và bị hại G. Vì vậy, không có đồng phạm trong vụ án này, mà đây là hành vi bộc phát từ ý nghĩ chủ quan của bị cáo A không có sự bàn bạc, thống nhất với những đối tượng còn lại. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo A về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với các đối tượng A1; A2; A3; A4 trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ĐT đã tiến hành xác minh làm rõ hành vi của các đối tượng này có tham gia đánh Gbằng tay theo lời khai của bị hại và những người làm chứng, để xử lý theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, hiện nay các đối tượng trên đã bỏ đi không có mặt tại địa phương. Do vậy, bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đã kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐT tiếp tục xác minh, điều tra, xử lý sau đối với những đối tượng trên là có cơ sở. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum về nội dung này.

[2.2]. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum cho rằng: Về hình phạt của bị cáo A: Bị cáo phải chịu 02 tình tiết định khung tăng nặng tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự nhưng cấp sơ thẩm chưa đánh giá đầy đủ, khách quan về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội. Do đó, áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, chỉ xử phạt bị cáo 20 tháng tù dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là chưa nghiêm.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của bị cáo là vô cớ, ngang nhiên dùng hung khí nguy hiểm chém gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ thương tích là 25% là thể hiện tính chất côn đồ, hung hãn, coi thường pháp luật. Ngoài ra, bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2017 bị cáo bị Công an huyện ĐT xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý. Sau khi gây án, bị cáo còn bỏ trốn gây khó khăn trong công tác điều tra. Mức án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là có phần chưa nghiêm khắc, chưa đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa tình hình tội phạm xâm phạm sức khỏe, tính mạng ngày một gia tăng như hiện nay. Do đó, cần chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum tăng mức hình phạt của bị cáo A.

Từ những phân tích nêu trên, chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum – Sửa một phần bản án sơ thẩm về tăng mức hình phạt của bị cáo A.

[3]. Về án phí: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum kháng nghị. Do đó, không phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum. Sửa bản án sơ thẩm số 15/2019/HS-ST ngày 21/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện ĐT, tỉnh Kon Tum về phần quyết định hình phạt đối với bị cáo A;

Áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo A 26 (Hai mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án và được trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 15/5/2019 đến ngày 21/5/2019.

Về các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh KT;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- TAND huyện;
- Trại Tạm giam CA tỉnh;
- Cơ quan THADS;
- Xã, Phường nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PÊN TÒA**

Vũ Văn Thuận

